



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1390** /CNNB-TCHC

Thành phố. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

- Mã chứng khoán: NBW

- Địa chỉ: 1179 đường Nguyễn Văn Linh, khu phố 4, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại liên hệ: 19001210

Fax: 028.54122500

- E-mail: tchccapnuocnhabe@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20/6/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 21/6/2022 tại đường dẫn: www.capnuocnhabe.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20/6/2022.



Lý Thành Tài



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **02 /NQ-CNNB-HĐQT**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Căn cứ kết luận của Hội đồng quản trị Công ty tại phiên họp ngày 17/6/2022 gồm các nội dung sau: (1) Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I/2022 và phương hướng, nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2022; (2) Trình tổ chức 2 Đội Quản lý mạng lưới cấp nước trực thuộc Công ty; (3) Trình kế hoạch lao động và quỹ tiền lương năm 2022; (4) Trình đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2022; (5) Trình bổ nhiệm Phó Giám đốc Kinh doanh của Công ty; (6) Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2022 (theo Báo cáo số 1302/BC-CNNB-KHVTTH ngày 09/6/2022 của Giám đốc Công ty), với kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau: sản lượng nước 16.744 ngàn m³, đạt 23,10% kế hoạch; tổng doanh thu 194.351 triệu đồng, đạt 23,08% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế 6.168 triệu đồng, đạt 26,53% kế hoạch [*Phụ lục 1: Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I năm 2022 và nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2022*].

Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các giải pháp như đã nêu tại Báo cáo số 1302/BC-CNNB-KHVTTH nêu trên để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; thành lập địa điểm giao dịch để thực hiện các nghiệp vụ khách hàng, tạo sự thuận tiện cho khách hàng ở khu vực xa văn phòng Công ty, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng của Công ty.

Điều 2. Thông qua việc thành lập 2 Đội Quản lý mạng lưới cấp nước thuộc Công ty theo Tờ trình số 1292/TTr-CNNB-TCHC ngày 08/6/2022 của Giám đốc Công ty.

Giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện các công việc cần thiết để thành lập 2 Đội Quản lý mạng lưới cấp nước nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống cấp nước và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng của Công ty.

Điều 3. Thông qua kế hoạch lao động và quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của Công ty như sau:

1. Số lao động bình quân: 390 người.
2. Quỹ tiền lương kế hoạch là 86.513 triệu đồng (trong đó, Quỹ tiền lương của người lao động là 83.958 triệu đồng, Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là 2.555 triệu đồng).
3. Thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách là 738 triệu đồng (trong đó, thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên là 672 triệu đồng, thù lao Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ giúp việc Hội đồng quản trị là 66 triệu đồng).

Điều 4. Thông qua đơn giá mua sỉ nước sạch năm 2022 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV như sau:

1. Đơn giá mua sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Công ty là 6.871,20 đồng/m³.
2. Đơn giá mua sỉ đối với lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty bằng 70% giá bán bình quân tại đồng hồ tổng đo đếm lượng nước khai thác trên tài sản (tuyến ống) của Tổng Công ty.

Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm ký kết hợp đồng với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, tổ chức thanh quyết toán và hạch toán chi phí theo quy định.

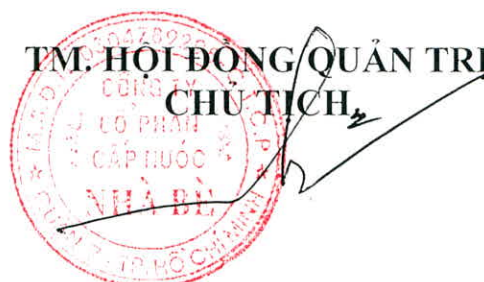
Điều 5. Thông qua việc bổ nhiệm bà Nguyễn Ngọc Trang, hiện là Trưởng Phòng Kế hoạch Vật tư Tổng hợp giữ chức vụ Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị ban hành Quyết định bổ nhiệm bà Nguyễn Ngọc Trang theo quy định.

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC làm đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài khóa 2022.

Nơi nhận:

- TV, HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BGD Công ty;
- Lưu HS.HĐQT.



Lê Trọng Hiếu



Phụ lục 1

**KẾT QUẢ SẢN XUẤT - KINH DOANH - TÀI CHÍNH QUÝ I/2022
VÀ NHIỆM VỤ 9 THÁNG CUỐI NĂM 2022**
(Kèm theo Nghị quyết số 02/NQ-CNNB-HĐQT ngày 20 tháng 6 năm 2022)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Quý I/2022		Nhiệm vụ 9 tháng cuối năm
			Thực hiện	So với Kế hoạch	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3=2/I</i>	<i>4=1-2</i>
A. SẢN XUẤT-KINH DOANH					
Sản lượng nước tiêu thụ	Ngàn m ³	72.500	16.744	23,10%	55.756
Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ	Cái	2.000	703	35,15%	1.297
Gắn mới ĐHN cỡ lớn	Cái	03	-	-	03
Thay ĐHN nhỏ	Cái	33.000	9.151	27,73%	23.849
Thay ĐHN lớn	Cái	50	09	18%	41
Tỉ lệ thất thoát nước	%	14,00	16,25	+2,25%	-2,25
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẮM:					
- Phát triển mạng lưới					
+ Khối lượng	Mét	7.871	-	-	7.871
+ Giá trị giải ngân	Triệu đồng	15.624	93	0,6%	15.531
- Sửa chữa ống mục					
+ Khối lượng	Mét	11.470	1.897	16,54%	9.573
+ Giá trị giải ngân	Triệu đồng	20.149	175	0,87%	19.974
- Hàm đồng hồ tổng					
+ Khối lượng	Cái	05	02	40%	03
+ Giá trị giải ngân	Triệu đồng	1.172	-	-	1.172
C. MUA SẮM VẬT TƯ THIẾT BỊ:					
Mua sắm trang thiết bị cho công tác giảm thất thoát nước	Triệu đồng	8.650	57	0,66%	8.593
Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin	Triệu đồng	9.900	88	0,89%	9.812
Sửa chữa, nâng cấp phòng làm việc công trình nội bộ	Triệu đồng	15.618	-	-	15.618
D. TÀI CHÍNH:					
Tổng doanh thu	Triệu đồng	842.063	194.351	23,08%	647.712
Tổng chi phí	Triệu đồng	818.815	188.182	22,98%	630.633
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	23.248	6.168	26,53%	17.080